

Bản án số:86/2018/HSST
Ngày 26/11/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lường Ngọc Thông

Hội thẩm nhân dân: bà Lê Thị Bồng và ông Ngô Đức Dương.

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: ông Đinh Văn Thu, Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 85/2018/HSST ngày 31/10/2018 đối với bị cáo **Lường Văn N**, sinh ngày 20/8/1994, sinh, trú quán tại bản Ch 1, xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; trình độ văn hoá:12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam, con ông Lường Văn H và bà Lường Thị S; vợ là Hà Phương Th; có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt; không bị tạm giữ, tạm giam, đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Cháu Đinh Thị L, sinh ngày 20/10/2002, cư trú tại bản Pura P, xã Nà M, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: bà Lò Thị L, sinh năm 1979, cư trú tại bản Pura P, xã Nà M, huyện Mộc C, tỉnh Sơn La, là mẹ đẻ của cháu Đinh Thị L, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 05/8/2018 Lường Văn N cùng Lò Văn Đ đi xe máy từ bản Ch 1, xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đến xã Nà M, huyện Mộc C chơi, khi đến xã Nà M Lò Văn Đ có gọi điện thoại cho cháu Đinh Thị L, cư trú tại bản Pura Pai, xã Nà Mường là em họ của Đ đi ăn cơm, uống rượu với nhau. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày cả 3 người cùng đi một chiếc xe máy sang huyện Phù Yên và đến nhà chị Lường Thị T ở bản M 4, xã Quang Huy, huyện Phù Yên chơi và ăn cơm, uống rượu tại đó, khoảng 21 giờ cùng ngày N điều khiển xe máy đưa anh Lò Văn Đ và Đinh Thị L về nhà ông Lò Văn T là ông ngoại của Đinh Thị L ở

bản Chấn 1, xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, anh Đ về nhà ngủ, còn N và L đi xã Gia Phù chơi thì trời mưa to, N rủ L vào nhà trọ tại Phố Mới, xã Gia Phù, huyện Phù Yên thuê phòng trọ và giao cấu với L, sáng ngày 06/8/2018 khi L về nhà ông Lò Văn Toàn hỏi thì L đã kể lại việc ngủ trọ qua đêm với Lường Văn N, ông T đã gửi đơn trình báo sự việc với Công an xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Ngày 16/9/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra quyết định trưng cầu giám định pháp y đối với cháu Đinh Thị L.

Kết luận giám định pháp y số 33/TD ngày 20/9/2018 của Trung tâm pháp y, Sở Y tế tỉnh Sơn La kết luận: tại thời điểm giám định trên cơ thể của Đinh Thị L không có dấu vết thương tích, xếp 0%; màng trinh rách cũ điểm 1^h, 6^h, 11^h; thời điểm giám định Đinh Thị L không có thai; không mắc bệnh truyền nhiễm qua đường tình dục.

Tại cáo trạng số: 68/CT-VKS-PY ngày 30/10/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Lường Văn N về tội giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo khoản 1 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Người bị hại trình bày toàn bộ nội dung vụ án và thừa nhận đã đồng ý, tự nguyện cho bị cáo giao cấu, khi bị cáo giao cấu không bị ép buộc, đe dọa hoặc đe dọa dùng vũ lực để thực hiện hành vi, đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Vụ việc xảy ra một phần lỗi cũng do người bị hại đã nảy sinh tình cảm với bị cáo và đồng ý vào nhà trọ ngủ qua đêm và tự nguyện để bị cáo quan hệ tình dục, sau khi vụ việc bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện bồi thường sức khỏe, danh dự nhân phẩm số tiền là 68 triệu đồng, không yêu cầu gì thêm, đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thực hiện đêm 05/8/2018 tại phòng trọ số A5 của chị Hoàng Thị T, phố M, xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lường Văn N như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn N từ 24 đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 48 đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị chấp nhận bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 68.000.000^d (Sáu mươi tám triệu đồng).

Vật chứng: Đề nghị chấp nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả cho ông Lường Văn H là chủ sở hữu chiếc xe máy 26D-047.72, nhãn hiệu HODA, màu sơn đen vàng.

Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tự bào chữa, tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN XÉT CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo, phạm tội Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Sơn La, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Lời trình bày của người bị hại tại phiên tòa: trước và khi giao cấu bị cáo không dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc mua chuộc bằng vật chất để được giao cấu với người bị hại, lời khai của bị cáo phù hợp khách quan với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[5]. Đối với anh Lò Văn Đ là người cùng đi với bị cáo ăn cơm, uống rượu với Đinh Thị L, nhưng sau đó anh Đ về nhà ngủ, còn bị cáo và Đinh Thị L đi đâu và làm gì anh không biết, do đó anh Đ không liên quan trong vụ án.

[6]. Đối với chị Hoàng Thị T chủ nhà trọ tại Phố M, xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La hoàn toàn không biết việc bị cáo thuê phòng trọ để nhằm mục Đ giao cấu với cháu Đinh Thị L, lời khai của chị T phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và các tài liệu khác, do đó chị T không liên quan trong vụ án.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: bị cáo Lương Văn N, phạm tội Giao cấu hoặc thực hiện hành vi quan hệ tình dục khác với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi, theo khoản 1 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[7]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: là nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng tình cảm của người bị hại trong lúc đã uống rượu cũng như sự hạn chế về kinh

nghiệm sống để thực hiện hành vi giao cấu, người bị hại ở độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi chưa phát triển đầy đủ về tâm, sinh lý cũng như về nhận thức, kỹ năng và kinh nghiệm sống, hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng đến sự phát triển về đạo đức, nhân cách, danh dự và phẩm giá của người bị hại, xâm hại trực tiếp đến sự phát triển về thể chất và sinh lý của người chưa thành niên.

[8]. Về nhân thân bị cáo: không có tiền án, tiền sự, được chính quyền xã Tường Thượng, huyện Phù Yên xác nhận chấp hành tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có nơi cư trú rõ ràng và ổn định, thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

[9]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường kịp thời, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng, năm 1986 được Chủ tịch nước tặng Huân chương kháng chiến hạng nhất trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, trước khi giao cấu bị cáo không biết bị hại là người chưa đủ 16 tuổi, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại đều đề nghị giảm hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo, thuộc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[10]. Về lỗi trong vụ án này một phần cũng do người bị hại đã nảy sinh tình cảm với bị cáo, khi vào phòng trọ đã chủ động và tự nguyện để bị cáo giao cấu.

[11]. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân, nơi cư trú của bị cáo, khi cân nhắc mức hình phạt cần xem xét, giảm nhẹ và áp dụng hình phạt phù hợp đảm bảo răn đe, giáo dục, không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà chỉ cần giao cho chính quyền nơi cư trú, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[12]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đang tại ngoại, không có dấu hiệu thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác, do đó không áp dụng đối với bị cáo.

[13]. Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe máy mang biển kiểm soát 26D-047.72 là tài sản của ông Lương Văn H, do bị cáo tự ý đem đi làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả cho ông H là phù hợp với điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét và quyết định trong bản án sơ thẩm.

[14]. Về trách nhiệm dân sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 68.000,000^d (Sáu mươi tám triệu đồng), người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự, cần được chấp nhận.

[15]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được xét, miễn nộp tiền án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1 Điều 145; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 604; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Lương Văn N, phạm tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi.

Xử phạt bị cáo Lương Văn N 24 (Hai bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn N cho UBND xã Tường Th, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án dân sự.

3. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho người bị hại số tiền 68.000,000^d (Sáu mươi tám triệu đồng).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người ĐDHP của bị hại;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Thông